

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Bể, ngày 15 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Đặng Mùi N**, sinh năm 1992

* Bị đơn: Anh **Triệu Văn P**, sinh năm 1990

Cùng trú tại: Thôn N, xã H, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không trái điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Mùi N và anh Triệu Văn P.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, Cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Mùi N và anh Triệu Văn P thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Giao con chung Đặng Văn Th, sinh ngày 31/01/2010 và Đặng Văn Đ, sinh ngày 08/6/2012 cho chị Đặng Mùi N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

* *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Đặng Mùi Nh không yêu cầu anh Triệu Văn Pét cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Pét có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung*: Chị Đặng Mùi Nh và anh Triệu Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* *Về vay nợ chung*: Chị Đặng Mùi Nh và anh Triệu Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* *Về án phí*: Chị Đặng Mùi Nh tự nguyện chịu là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 03798 ngày 30/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Chị Đặng Mùi Nh được hoàn trả lại số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể ;
- UBND xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Thị Nguyên